

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HNGĐ-ST
Ngày 20-6-2022
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Tâm;

- Ông Nguyễn Văn Quyết;

-Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên tòa:
Ông Khắc Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 230/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021 về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2022/QĐST - HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hoàng S; trú tại: Thôn A Q, xã C H, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Có đơn xin xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Đoàn Trung H; trú tại: Thôn A Q, xã C H, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Trần Thị Hoàng S trình bày: Chị và anh Đoàn Trung H kết hôn với nhau tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã Cộng Hiền, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày 13 tháng 4 năm 2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Do mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân, mỗi người một nơi, không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể

hàn gắn được, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đoàn Trung H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đoàn Quỳnh Anh, sinh ngày 16-10-2018. Hiện đang ở với chị. Ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chị xin tự giải quyết với anh H.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Đoàn Trung H hiện cư trú tại thôn An Quý, xã Cộng Hiền, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Anh H đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án hợp lệ, tuy nhiên anh H không nộp bản tự khai và cố tình không đến Tòa án để làm việc. Tòa án đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ: Xác minh nơi cư trú của anh Đoàn Trung H, xác minh tình trạng mâu thuẫn vợ chồng qua chính quyền địa phương và qua người làm chứng.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm yêu cầu của Tòa án về việc cung cấp chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, bị đơn chấp hành chưa nghiêm. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Trần Thị Hoàng S được ly hôn với anh Đoàn Trung H. Về con chung: Giao con chung Đoàn Quỳnh Anh, sinh ngày 16-10-2018 cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết. Tài sản chung không xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Đoàn Trung H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã C H, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn giữa chị Trần Thị Hoàng S và anh Đoàn Trung H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Chị Trần Thị Hoàng S có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Đoàn Trung H hai lần vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Trần Thị Hoàng S và anh Đoàn Trung H.

[2]. Về quan hệ vợ chồng: Quan hệ vợ chồng giữa chị Trần Thị Hoàng S và anh Đoàn Trung H phát sinh từ ngày 13-4-2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cộng Hiền, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Nay chị S xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị S yêu cầu được ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án anh H không khai báo, không tham gia các hoạt động tố tụng của Tòa án. Qua xác minh tại địa phương và người làm chứng thấy vợ chồng có mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2021, không quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó có căn cứ để xử cho chị Trần Thị Hoàng S được ly hôn với anh Đoàn Trung H theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đoàn Quỳnh Anh, sinh ngày 16-10-2018. Ly hôn, chị S đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh H không có quan điểm về con. Xét thấy, con chung hiện đang ở với chị S được chị S chăm sóc nuôi dưỡng tốt, chị S có chỗ ở và thu nhập ổn định. Mặt khác cháu Đoàn Quỳnh Anh là con gái cho nên về tâm sinh lý, giới tính của trẻ em gái cần sự quan tâm, chăm sóc của mẹ hơn. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con cần chấp nhận yêu cầu của chị S là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Việc cấp dưỡng nuôi con chị S xin tự giải quyết với anh H nên không đặt ra để giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Không xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Trần Thị Hoàng S phải chịu án phí sơ thẩm dân sự về ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 56,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình,

Căn cứ Điều 147, 228, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Trần Thị Hoàng S được ly hôn anh Đoàn Trung H.

2. Về con chung: Giao con chung Đoàn Quỳnh Anh, sinh ngày 16-10-2018 cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không xét giải quyết.

4. Án phí: Chị Trần Thị Hoàng S phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị S đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ tại Biên lai thu số 0002118 ngày 11-11-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Chị S đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Cộng Hiền, Vĩnh Bảo, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Văn Vinh